

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T15XDDb

TÊN HỌC PHẦN: THÍ NGHIỆM VẬT LÝ ĐẠI CƯƠNG 2 HỌC KỲ 2

MÃ HỌC PHẦN : PHY - 102 **TÍN CHỈ** **1**

LẦN THI 1

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					20				25				55	100			
1	152211938	HỒ CÔNG TIẾN	T15XDDB	10				6.5				4	5.8	Nằm pháp Tầm			
2	152211939	ĐẶNG HỒNG ĐỨC	T15XDDB	7				7				5	5.9	Nằm pháp Chên			
3	152211940	TRẦN HỮU BA	T15XDDB	10				6.5				7	7.5	Báý pháp Nằm			
4	152211941	TRẦN CÔNG ĐỊNH	T15XDDB	10				7				7	7.6	Báý pháp Sầu			
5	152211942	NGUYỄN VĂN SON	T15XDDB	10				6.5				5	6.4	Sầu pháp Bấu			
6	152211943	TRẦN VĂN CƯỜNG	T15XDDB	10				7				5	6.5	Sầu pháp Nằm			
7	152211944	NGUYỄN HƯNG THANH	T15XDDB	7				3				4	4.4	Bấu pháp Bấu			
8	152211945	LÊ VĂN LONG	T15XDDB	10				7				5	6.5	Sầu pháp Nằm			
9	152211946	NGUYỄN ANH DŨNG	T15XDDB	7				6				4	5.1	Nằm pháp Mắt			
10	152211947	BÙI THANH HÂN	T15XDDB	7				7				5	5.9	Nằm pháp Chên			
11	152211948	ĐINH VŨ	T15XDDB	10				6				5	6.3	Sầu pháp Ba			
12	152211949	NGUYỄN HỮU VINH	T15XDDB	10				5				6	6.6	Sầu pháp Sầu			
13	152211950	PHAN PHỤNG PHƯƠNG	T15XDDB	10				6				1	0.0	Khăng			
14	152211951	TRƯƠNG QUANG PHỒN	T15XDDB	8				6				5	5.9	Nằm pháp Chên			
15	152211952	TẠ NGỌC HẢI	T15XDDB	10				6				5	6.3	Sầu pháp Ba			
16	152211954	ĐOÀN CÔNG TÂM	T15XDDB	10				6.5				4	5.8	Nằm pháp Tầm			
17	152211955	NGUYỄN ĐÌNH THẠNH	T15XDDB	10				6				2	0.0	Khăng			
18	152211956	DƯƠNG PHÚ CƯỜNG	T15XDDB	10				6				HP	0.0	Khăng			
19	152211957	NGUYỄN VĂN THỐNG	T15XDDB	10				6				2	0.0	Khăng			
20	152211958	VÕ VĂN HƯNG	T15XDDB	10				6				HP	0.0	Khăng			
21	152211959	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	T15XDDB	8				3.5				6	5.8	Nằm pháp Tầm			
22	152211960	NGUYỄN VĂN QUANG	T15XDDB	7				6				4	5.1	Nằm pháp Mắt			
23	152211961	NGUYỄN THANH ĐÔNG	T15XDDB	10				7				6	7.1	Báý pháp Mắt			
24	152211963	NGUYỄN ĐÌNH MỸ	T15XDDB	10				7				5	6.5	Sầu pháp Nằm			
25	152211964	PHẠM DUY KHÁNH	T15XDDB	10				7				6	7.1	Báý pháp Mắt			
26	152211965	NGUYỄN VĂN VŨ	T15XDDB	10				7				7	7.6	Báý pháp Sầu			
27	152211966	NGUYỄN ĐỨC THOM	T15XDDB	10				6				5	6.3	Sầu pháp Ba			
28	152211967	VÕ THÀNH NHÂN	T15XDDB	10				7				5	6.5	Sầu pháp Nằm			
29	152211968	HỒ NHƯ Ý	T15XDDB	10				6				1	0.0	Khăng			
30	152211969	PHẠM HỮU HÙNG	T15XDDB	10				6				7	7.4	Báý pháp Bấu			
31	152211970	NGUYỄN MINH QUÝ	T15XDDB	10				6				2	0.0	Khăng			
32	152211971	HUỲNH NGỌC HIỀN	T15XDDB	10				7				5	6.5	Sầu pháp Nằm			
33	152221986	NGÔ QUỐC DIỆP	T15XDDB	10				7				5	6.5	Sầu pháp Nằm			
34	152221991	NGUYỄN ĐỨC	T15XDDB	10				6.5				5	6.4	Sầu pháp Bấu			

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	27	79%	
2	Số sinh viên nợ	7	21%	
TỔNG CỘNG :		34	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 11 năm 2010

PHÒNG ĐÀO TẠO
(ký và ghi rõ họ tên)

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T15XDDDB			
TÊN HỌC PHẦN:	THÍ NGHIỆM VẬT LÝ ĐẠI CƯƠNG 2	HỌC KỲ	2
MÃ HỌC PHẦN :	PHY - 102	TÍN CHỈ	1
		LẦN THI	1

Nguyễn Kim Đức Trương Văn Tâm ThS. Nguyễn Quốc Lâm ThS. Nguyễn Hữu Phú